|  |  |
| --- | --- |
|  ỦY BAN NHÂN DÂN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| TỈNH QUẢNG BÌNH |  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 10 /CT-UBND |  *Quảng Bình, ngày 10 tháng 9 năm 2018* |

## CHỈ THỊ

# Về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2018 - 2019

Năm học 2017 - 2018, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp uỷ đảng, chính quyền và sự ủng hộ của nhân dân, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh đã có nhiều chuyển biến đáng ghi nhận trong việc triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ chủ yếu và giải pháp cơ bản của Ngành, đạt được những kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực công tác: Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; tập trung đổi mới phương pháp dạy học theo hư­ớng sát đối tượng, bám chuẩn kiến thức, kỹ năng, phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh; chất lượng “*mũi nhọn*” tiếp tục được khẳng định, học sinh đạt giải cao tại các kỳ thi cấp tỉnh, cấp quốc gia …., giáo dục và đào tạo đã góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, công tác giáo dục và đào tạo vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập cần khắc phục: chất lượng giáo dục chưa đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh, chưa đồng đều giữa các vùng miền và các loại hình; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 của ngành Giáo dục, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu toàn ngành giáo dục và đào tạo, các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019, đồng thời tập trung thực hiện các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Phương hướng chung

Nâng cao chấtlượng giáo dục và cácđiều kiệnđảm bảo chất lượng giáo dục; thực hiện nghiêm kỷ cương, nền nếp, dân chủ trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và thực hiện tốt vệ sinh trường học; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Giáo dục mầm non tập trung phát triển trường, lớp; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kiên quyết chống hành vi bạo hành trẻ và khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

Giáo dục phổ thông tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1; nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, đặc biệt là kỳ thi trung học phổ thông quốc gia; đổi mới cơ chế quản lý trong các trường phổ thông.

Giáo dục thường xuyên tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên sau sáp nhập; chấn chỉnh các trung tâm ngoại ngữ, tin học, đào tạo từ xa hoạt động không đúng quy định; rà soát, tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Đề án xây dựng xã hội học tập.

 2. Các nhiệm vụ chủ yếu

*2.1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh*

Tồ chức rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm chất lượng giáo dục.

Hoàn thành việc rà soát, quy hoạch, sắp xếp lại mạng lưới các cơ sở GDMN, phổ thông trên địa bàn theo hướng cụm trường, liên trường, các điểm chính, điểm trường lẻ, đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương, đáp ứng nhu cầu giáo dục. Thực hiện xã hội hóa giáo dục, nhất là bậc học mầm non; khắc phục tình trạng mạng lưới trường, lớp manh mún ở một số địa phương.

*2.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

 Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

 Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng giáo viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp.

Thực hiện nghiêm chủ trương tinh giảm biên chế theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 cùa Ban chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII và Công văn số 3043/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện tinh giản biên chế trong ngành Giáo dục. Thực hiện các giải pháp bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu giáo viên các cấp học theo quy định.

 Triển khai các Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông cốt cán theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1.

 Thực hiện bổ nhiệm, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo quy định; thực hiện tốt công tác chính sách, thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu theo các vị trí việc làm.

*2.3. Đổi mới giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông*

 Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non; thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; tiếp tục thực hiện hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên ở các nhóm, lớp mầm non độc lập tư thục.

Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch nâng cao chất lượng dạy và học bậc phổ thông giai đoạn 2018-2021.Hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa; xây dựng nội dung và tài liệu giáo dục địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

Tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường; thực hiện tốt hoạt động chào cờ, hát quốc ca trong các cơ sở giáo dục; chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường hiệu quà; hướng dẫn học sinh, sinh viên trực tiếp tham gia hoạt động vệ sinh và ý thức bảo quản nhà vệ sinh, đảm bảo trường lớp sạch, đẹp; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác y tế trường học, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

 Triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

*2.4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là Tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo*

 Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Đổi mới chương trình đào tạo giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp giáo viên và khung năng lực giáo viên ngoại ngữ. Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ.

 Xây dựng, triển khai kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường quản lý nâng cao chất lượng dạy học của các trung tâm ngoại ngữ.

 Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên theo chuẩn đầu ra ngay trong quá trình và theo kết quả từng giai đoạn giáo dục, đào tạo. Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ trực tuyến cho các cấp học và các trang thiêt bị tối thiểu để triển khai hoạt động dạy và học ngoại ngữ đáp ứng mục tiêu đào tạo chung.

 Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên, giảng viên cùng học Tiếng Anh với học sinh, sinh viên; khuyến khích dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ và dạy ngoại ngữ thông qua các môn học. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Triển khai thí điểm cho trẻ mầm non làm quen với tiếng Anh.

*2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục*

 Hoàn thiện cơ sở dừ liệu ngành Giáo dục về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành.

 Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (*sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc*); triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với các lớp đầu cấp học.

 Xây dựng và đưa vào sử dụng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung và đóng góp vào Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia.

 Tiếp tục phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện; khuyến khích các cơ sở giáo dục sử dụng các phần mềm trong dạy học.

Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

*2.6. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo*

 Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa đảm bảo an toàn theo quy định.

 Xác định nhu cầu về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học cho từng địa phương, từng vùng miền; xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học đồng bộ với lộ trình đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; xây dựng các chương trình, đề án cơ sở vật chất và thiết bị dạy học để xây dựng trường chuẩn quốc gia và các yếu tố đảm bảo chất lượng giáo dục, ưu tiên các địa phương khó khăn, miền núi, vùng đồng bào dân tộcvà lớp 1.

 Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án nhằm tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học.

Để thực hiện tốt các nhóm nhiệm vụ chủ yếu nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này; đề nghị các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi để năm học 2018-2019 đạt kết quả tốt.

Chỉ thị này được phổ biến tới cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp quản lý giáo dục, nhà giáo ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên để quán triệt và thực hiện.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Bộ GD&ĐT;- Thường trực Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;- CT, các PCT UBND tỉnh;- UBMT TQVN tỉnh;- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; - UBND các huyện, thị xã, thành phố;- Trường Đại học Quảng Bình;- Báo QB, Đài PT-TH QB, Cổng TTĐT tỉnh;- Lưu VT, VX. |  | **KT.CHỦ TỊCH**PHÓ CHỦ TỊCHĐã kýTrần Tiến Dũng |

###